UBND XÃ HOÀN LONG

Phụ lục 1: HIỆN TRẠNG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TRÊN ĐỊA BÀN XÃ HOÀN LONG

Cấp học	TT	Tên trường	Tổng số lớp	Tổng số học sinh	Tổng diện tích (m2)	Số điểm trường	Số phòng học		Tổng số phòng học	Tổng số nhà đa năng	Tổng số thư viện	Số nhà ăn	Số công trình vệ sinh	Số bộ thiết bị dạy học
							Kiên cố	Bán kiên						
Mầm non	1	MN Hoàn Long	17	400	3.098	2	9	8	0	0	0	0	10	0
	2	MN Đồng Than	20	551	5.700	2	19	1	0	0	0	1	20	0
	3	MN Đông Tảo	21	445	5.038	4	18	0	0	0	0	0	20	21
	Tổng		**58**	**1.396**	**13.836**	**8**	**46**	**9**	**0**	**0**	**0**	**1**	**50**	**21**
Phổ thông	1	Tiểu học Đồng Than	33	1235	4.282	1	20	0	2	0	1	0	2	25
	1	THCS Đồng Than	24	1028	5.813	1	18	0	8	0	1	0	10	22
	1	TH&THCS Đông Tảo	30	1179	11810	2	35	0	6	0	2	0	5	55
	1.1	*Cấp TH*	*17*	*645*	*6360*	*1*	*22*	*0*	*5*	*0*	*1*	*0*	*3*	*35*
	1.2	*Cấp THCS*	*13*	*534*	*5450*	*1*	*13*	*0*	*1*	*0*	*1*	*0*	*2*	*20*
	2	TH&THCS Hoàn Long	39	1474	17099,9	2	39	0	12	0	2	0	4	40
	2.1	*Cấp TH*	*24*	*823*	*7531,3*	*1*	*24*	*0*	*6*	*0*	*1*	*0*	*2*	*20*
	2.2	*Cấp THCS*	*15*	*651*	*9568,6*	*1*	*15*	*0*	*6*	*0*	*1*	*0*	*2*	*20*
		Tổng	**126**	**4.916,0**	**39.004,9**	**6**	**112**	**0**	**28**	**0**	**6**	**0**	**21**	**142**

PHỤ LỤC 2: THỐNG KÊ TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ

(Tính đến …./2026)

STT	Đơn vị	Số biên chế được giao 2026	Số chỉ tiêu HĐ 111 được giao 2026	Số biên chế có mặt	Số lượng có mặt tính đến 01/8/2026																												Số đảng viên	Số giáo viên, nhân viên còn thiếu so với chỉ tiêu giao
					Cán bộ quản lí									Giáo viên										Nhân viên, hợp đồng, phục vụ											
					Tổng số	Hiệu trưởng	Phó hiệu trưởng	Trình độ chuyên môn				Lí luận chính trị		Tổng số	Biên chế	Hợp đồng 111	Trình độ đào tạo					Lí luận chính trị		Nhân viên				Hợp đồng, phục vụ							
								Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Cao cấp	Trung cấp				Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Cao cấp	Trung cấp	Tổng số	Kế toán	VTTQ	Thư viện	Tổng số	Phục vụ	Bảo vệ					
1	Mầm non Hoàn Long	35	3	31	3	1	2			3			3	27	27				19	9			1	1	1			4	3	1	21	4			
2	Mầm non Đồng Than	50	3	41	3	1	2			3			3	37	37				29	8			1	1	1			6	5	1	26	10			
3	Mầm non Đông Tảo	38	3	31	3	1	1			3			3	28	28				24	3	1										19	7			
4	Tiểu học Đồng Than	59	3	54	3	1	2			3			2	49	49				49				3	2	1		1	4	2	2	38	5			
5	THCS Đồng Than	41	3	36	2	1	1			2			2	32	32				32				1	2	1	1					25	5			
6	TH&THCS Hoàn Long	68	3	65	4	1	3		1	3			4	59	59			1	57	1				2	1		1	2	2	2		3			
	Cấp TH	*40*		38	*2*		*2*		*1*	*1*			*2*	*34*	*34*				*34*					*2*	*1*		*1*	*2*	*1*	*1*	*19*	*2*			
	Cấp THCS	*28*		27	*2*	*1*	*1*			*2*			*2*	*25*	*25*			*1*	*23*	*1*			*1*								*21*	*1*			
7	TH&THCS Đông Tảo	53	3	50	3	1	3		1	2			3	45	45				45					2								3			
	Cấp TH	*28*		26	*1*		*1*			*1*			*1*	*24*	*24*				*24*					*1*			*1*	*1*		*1*	*23*	*2*			
	Cấp THCS	*25*		24	*2*	*1*	*2*		*1*	*1*			*2*	*21*	*21*				*20*				*1*	*1*		*1*		*1*		*1*	*19*	*1*			
Tổng		**344**	**21**	**308**	**21**	**7**	**14**	**0**	**2**	**19**	**0**	**0**	**20**	**277**	**277**	**0**	**0**	**1**	**255**	**21**	**1**	**0**	**6**	**10**	**5**	**1**	**2**	**16**	**12**	**6**	**129**	**37**			

UBND XÃ HOÀN LONG

Phụ lục 3: DỰ KIẾN SẮP XẾP CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TRÊN ĐỊA BÀN XÃ HOÀN LONG

Cấp học	STT	Hiện tại					Phương án sắp xếp					Được hình thành từ trường, bộ phận trường	Dự kiến điểm trường chính
		Tên trường	Cấp học	Số điểm trường (bao gồm	Quy mô		Tên trường	Cấp học	Số điểm trường (bao gồm cả	Quy mô			
					Số nhóm/lớp	Số trẻ/học sinh				Số nhóm/lớp	Số trẻ/học sinh		
Mầm non	1	MN Hoàn Long	Mầm non	2	17	400	MN Hoàn Long	MN	3	58	1.396	Mầm non Hoàn Long Mầm non Đông Tảo, Mầm non Đồng Than	Mầm non Hoàn Long
	2	MN Đồng Than	Mầm non	2	20	551							
	3	MN Đông Tảo	Mầm non	4	21	445							
Tiểu học	1	TH Đồng Than	TH	1	33	1235	TH Hoàn Long	TH	3	74	2.703	Tiểu học Đồng Than, cấp TH của trường TH&THCS Hoàn Long, cấp TH của trường TH&THCS Đông Tảo	Tiểu học Đồng Than
	2	TH&THCS Đông Tảo (cấp TH)	TH&THCS	1	17	645							
	3	TH&THCS Hoàn Long (cấp TH)	TH&THCS	1	24	534							
Trung học cơ sở	1	THCS Đồng Than	THCS	1	24	1028	THCS Hoàn Long	THCS	3	52	2.213	THCS Đồng Than, cấp THCS của trường TH&THCS Hoàn Long, cấp THCS của trường TH&THCS Đông Tảo	THCS Hoàn Long
	2	TH&THCS Đông Tảo (cấp THCS)	TH&THCS	1	13	823							
	3	TH&THCS Hoàn Long (cấp THCS)	TH&THCS	1	15	651							